

Bản án số: 286/2019/HSST

Ngày: 26/11/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI
*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Văn Kiên
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụ*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 26/11/2019, tại trụ sở TAND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 318/2019/TLST-HS ngày 20/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Giới tính: Nam
Nơi ĐKNKTT: Bản P, xã Pa H, huyện M, tỉnh Đ.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do
Con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị B

Tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 02/2016/HSST ngày 30/11/2016 của TAND thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 24/4/2018.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 08/7/2013 bị Chủ tịch UBND huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp hành chính “Cai nghiện bắt buộc” thời hạn 12 tháng. Ngày 20/6/2014 chấp hành xong về địa phương.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2019 đến nay – Có mặt

2. Lò Văn Th, sinh năm 1999; Giới tính: Nam
Nơi ĐKNKTT: Bản C, xã Ch, huyện Đ, tỉnh Đ.
Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Lò Văn Th và bà Tàng Thị I

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2019 đến nay – Có mặt

Bào chữa cho bị cáo Th có ông Dương Công H – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội – Xin xét xử vắng mặt và gửi bản bào chữa cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị VKSND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10h00' ngày 31/7/2019, Nguyễn Văn T rủ Lò Văn Th cùng đi xe máy từ phòng trọ ở ngách 47/135 phố Cầu Cốc thuộc tổ dân phố Lò, Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội đến khu vực Bệnh viện 09 Thanh Trì, Hà Nội, mục đích tìm mua ma túy heroine để bán kiếm lời. (Khi đi T không nói cho Th biết việc đi mua ma túy). Khi đến gần khu vực Bệnh viện 09 thì xe máy bị hỏng nên T bảo Th mang xe đi sửa, còn T thuê xe ôm đến cổng Bệnh viện 09 Thanh Trì, Hà Nội. T xuống xe và bảo người xe ôm đợi phía bên ngoài, còn T một mình đi bộ đến dãy nhà xây gần cổng Bệnh viện, đứng bên ngoài lấy số tiền 4.500.000đ đưa qua ô tường rào xây vào bên trong rồi đứng đợi. Khoảng 2, 3 phút sau, có một người đưa tay ra bờ tường rào thả một túi nilon màu đen bên trong có ma túy heroine xuống vị trí gần chân chỗ T đứng. T cầm túi ma túy trên tay rồi đi xe ôm quay lại gặp Th và cùng Th đi xe máy về phòng trọ.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T lấy gói heroin để lên mặt sàn gác xếp phòng trọ để chia nhỏ thành nhiều gói, mục đích để bán cho khách. Lúc này, Lò Văn Th và Điều Văn K (SN: 1990; NKTT: Tổ 6, Sông Đà, Mường Lay, Điện Biên) đến chơi. Được một lúc thì Th kêu đau cổ họng nên nhờ K đi ra ngoài mua thuốc kháng sinh về để uống, khi K đi ra ngoài thì T lấy ra một ít heroin sử dụng và cho Th sử dụng cùng. Sau khi sử dụng ma túy xong, T nhờ Th gói số heroin mà T đang chia nhỏ để bán, Th đồng ý. T trực tiếp dùng lưỡi dao lam cắt nhỏ heroin còn Th gói vào các mảnh giấy đã cắt sẵn. Khi T và Th đang gói ma túy thì Phạm Văn N đến thấy T đang chia ma túy nên N đưa cho T 180.000đ để mua 01 gói ma túy heroin. T nhận tiền để xuống mặt sàn chưa đưa ma túy cho N mà vẫn tiếp tục chia ma túy để Th gói thành từng gói nhỏ. Lúc này, K mua thuốc về đưa cho T, cả 4 người đang ngồi trên gác xếp thì bị Công an phường Tây Mỗ Công an quận Nam Từ Liêm kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 17 gói giấy chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng và 01 cục chất bột màu trắng nghi là ma túy và 180.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 4907/KLGD-PC09 ngày 07/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 17 gói giấy, 01 túi nilon và 01 cục chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 6,753 gam.

Tại bản cáo trạng số 330/CT-VKS ngày 18/11/2019 của VKSND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố hai bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, tại phần tranh luận, đại diện VKS đọc bản luận tội đối với các bị cáo, nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với mỗi bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố hai bị cáo là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX tuyên bố hai bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Bị cáo T áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Tri từ 8 đến 9 năm tù; Bị cáo Th từ 7 đến 8 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho hai bị cáo; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 180.000đ; Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, hai bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố được tóm tắt ở phần trên. Hai bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS đối với các bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, không oan. Không có bị cáo nào tranh luận với lời luận tội của vị đại diện VKS. Tại lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bào chữa cho bị cáo Th - Ông Dương Công H – Xin xét xử vắng mặt và gửi bản bào chữa cho bị cáo, nội dung bào chữa cho bị cáo thể hiện: Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng sâu, vùng xa, thuộc địa bàn khó khăn của đất nước, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án có vai trò ít nghiêm trọng, nhất thời phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, HĐXX nhận định: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ và lời khai trước đây của các bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/7/2019, tại phòng trọ ở ngách 47/135 phố Cầu Cốc, tổ dân phố Lò, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội Nguyễn Văn T và Lò Văn Th đang có hành vi chia nhỏ và đóng gói 6,753 gam Heroin mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của đại diện VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Là nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Trực tiếp hủy hoại sức khỏe đối với người sử dụng, gây mất trật tự trị an, làm băng hoại đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm.

Trong vụ án này có 02 bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, hành vi đồng phạm của hai bị cáo chỉ mang tính giản đơn. Bị cáo T xác định có vai trò chính, bởi lẽ bị cáo là người mua ma túy về sau đó chia nhỏ mang bán lại kiếm lời; Bị cáo Th do là người cùng trợ với T, thi thoảng được T cho sử dụng trái phép chất ma túy nên khi biết T cắt chia nhỏ ma túy để bán, bị cáo đã gói giúp T.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng áp dụng đối với các bị cáo: Tính đến ngày phạm tội, bị cáo Trì đang có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm”; Bị cáo Th có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nhưng phạm tội nghiêm trọng.

Xét cần xử phạt mỗi bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của mỗi bị cáo đã gây ra. Cách ly cả 02 bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, hai bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do 02 bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo T mua ma túy về bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt nên chưa thu lợi bất chính. Các bị cáo không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” cho cả 02 bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của các bị cáo.

Liên quan trong vụ án còn có n người đàn ông bán ma túy cho và đối tượng tên H là người hỏi mua ma túy của T, L (theo lời khai của Lợi). Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ của các đối tượng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý xét thấy là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

+ Số tiền 180.000đ của đối tượng Phạm Văn N đưa cho T để mua ma túy thu giữ của T nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Lò Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 136, 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt:

1. Nguyễn Văn T 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2019.

2. Lò Văn Th 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2019.

Tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 180.000đ do phạm tội mà có. Số tiền đã nộp vào tài khoản 3949 tại Kho bạc Nhà nước quận Nam Từ Liêm của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Mã số ĐVQHNS: 1048097 ngày 20/11/2019.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định. (Toàn bộ vật chứng đã được giao nhận ngày 20/11/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm; Mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong, mép dán có chữ ký của Nguyễn Văn T, và cán bộ Trần Việt Th và giám định viên Phạm Đình H).

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án, Công an quận
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa